

Số: 1901 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1959/QĐ-BNN-LN ngày 25 tháng 6 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1688/TTr-SNNPTNT ngày 03 tháng 7 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành và 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện (Có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đồng bộ dữ liệu TTHC mới công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định

này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết các TTHC liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo các nội dung đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định; Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC sau khi Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2024.

Thay thế TTHC số thứ tự 72 Mục VII - Lĩnh vực Lâm nghiệp - Phụ lục I và số thứ tự 5 Mục II - Lĩnh vực Lâm nghiệp - Phụ lục II được ban hành kèm theo Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 02/02/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (bao gồm thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh, UBND cấp huyện và UBND cấp xã).

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (VP Chính phủ);
- CT, và PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TT PVHCC, Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Hải Minh

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1901 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

1. Danh mục TTHC mới ban hành

T T	Tên TTHC (mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân (1.012531)	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	+ Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện. + Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp	UBND cấp huyện

2. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung

T T	Tên TTHC được sửa đổi, bổ sung (mã số TTHC)	Tên TTHC sửa đổi, bổ sung (mã số TTHC)	Thời gian giải quyết	Cách thức và địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
I	Thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn						
1	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư) (1.007918)	<i>Thẩm định</i> thiết kế, dự toán <i>hoặc</i> <i>thẩm định</i> điều chỉnh <i>thiết kế, dự toán</i> công trình lâm sinh <i>sử dụng vốn đầu tư công</i> đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư (1.007918)	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, P. Vĩnh Ninh, TP. Huế). - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).	Không	<i>Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp</i>	Sở Nông nghiệp và PTNT
II	Thẩm quyền của UBND cấp huyện						
2	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm	<i>Thẩm định</i> thiết kế, dự toán <i>hoặc</i> <i>thẩm định</i> điều chỉnh <i>thiết kế, dự toán</i> công trình <i>lâm sinh sử dụng vốn</i>	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Hành chính công cấp huyện.	Không	<i>Nghị định số 58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính</i>	Phòng chức năng cấp huyện hoặc cơ quan

	sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư) (1.007919)	<i>đầu tư công</i> đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, <i>cấp xã</i> quyết định đầu tư (1.007919)		- Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC Thừa Thiên Huế. (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn) hoặc Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn).		<i>sách đầu tư trong lâm nghiệp.</i>	Kiểm lâm cấp huyện
--	---	--	--	---	--	--------------------------------------	--------------------

Ghi chú:

- Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính đã được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue>)
- TTHC số 1 và TTHC số 2 được sửa đổi bổ sung tên Thủ tục, thời gian giải quyết, cơ quan thực hiện, căn cứ pháp lý và biểu mẫu.
- Bổ sung thủ tục hành chính mới đối với đối tượng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng.